

Số: 132/NQ-HĐND

Yên Châu, ngày 28 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách
cho các cơ quan, đơn vị dự toán huyện năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà
nước;

Căn cứ Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành
ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022;

Xét Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra số 107/BC-KTXH ngày 20 tháng 6 năm
2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận
và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị
dự toán huyện năm 2022; cụ thể như sau:

Tổng số tiền: 2.136.652.193 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm ba mươi
sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn, một trăm chín mươi ba đồng).

1. Kinh phí năm 2022 giao tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày
08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, số tiền: 1.054.832.000 đồng.

- Kinh phí chi sự nghiệp kinh tế, số tiền: 1.005.000.000 đồng.

- Kinh phí chi khác ngân sách, số tiền: 49.832.000 đồng.

2. Kinh phí năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu, số tiền: 1.081.820.193 đồng.

- Kinh phí thực hiện chế độ chính sách do Trung ương ban hành 254.525.243 đồng.

- Kinh phí thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP; Nghị định 13,67/NĐ-CP 827.294.950 đồng.

(Có phụ lục số 01 và 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Yên Châu khoá XXI, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *kh*

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã, thị trấn;
- Văn phòng: Huyện ủy, HĐND và UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH

Tông Thế Anh



Phụ lục số 01

BỘ SƯNG ĐU TOÁN CHI NGÂN SÁCH CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ DỰ TOÁN NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số: 132/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND huyện Yên Châu)

ĐVT: Đồng

STT	Tên đơn vị	Số tiền	Ghi chú
	TỔNG SỐ	2.136.652.193	
I	Kinh phí giao tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La	1.054.832.000	
I	<i>Kinh phí chi sự nghiệp kinh tế</i>	<i>1.005.000.000</i>	
1.1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	322.739.000	
	<i>Kinh phí tham gia gian hàng triển lãm "Nông sản Việt Nam và sản phẩm OCOP - vươn ra thế giới" tại Festival Việt Nam tại tỉnh Sơn La</i>	<i>289.849.000</i>	
	<i>Kinh phí dự Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với nông dân năm 2022</i>	<i>32.890.000</i>	
1.2	Phòng Văn hóa và Thông tin (<i>Kinh phí tham gia triển lãm thành tựu phát triển kinh tế - xã hội tại Festival tỉnh Sơn La năm 2022</i>)	89.110.000	
1.3	Trung tâm Văn hóa - Truyền thông (<i>Kinh phí tham gia hội thi từ hoa và trái cây; Hội thi chế biến món ăn từ trái cây tại tỉnh Sơn La</i>)	113.313.000	
1.4	Văn phòng HĐND - UBND huyện (<i>KP quảng bá sản phẩm nông sản địa phương năm 2022</i>)	100.000.000	
1.5	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện (<i>KP mua sản phẩm OCOP trưng bày tại Festival trái cây và sản phẩm OCOP Việt Nam tại tỉnh Sơn La</i>)	65.750.000	
1.6	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	214.088.000	
	<i>Kinh phí làm Biển chỉ dẫn vườn thăm quan trái nghiệm</i>	<i>3.900.000</i>	
	<i>Kinh phí mô hình trồng Cà gai leo theo hướng hữu cơ năm 2022 tại xã Chiềng On</i>	<i>123.620.000</i>	
	<i>Kinh phí mô hình nuôi gà đen thương phẩm</i>	<i>86.568.000</i>	
1.7	Công trình: Hệ thống cây xanh hai bên bờ kè suối Vạt, đoạn từ cầu Chiềng Khoi đến bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu	50.000.000	Chi tiết PL số 02
1.8	Công trình: Hệ thống điện chiếu sáng hai bên bờ kè suối Vạt, đoạn từ cầu Chiềng Khoi đến bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu	50.000.000	
2	<i>Kinh phí chi khác ngân sách</i>	<i>49.832.000</i>	



STT	Tên đơn vị	Số tiền	Ghi chú
	Văn phòng Huyện ủy (Tổ chức Hội thi dân vận khéo và các nội dung chi khác)	49.832.000	
II	KINH PHÍ NĂM 2021 CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM 2022	1.081.820.193	
1	Phòng Giáo dục và đào tạo (Kinh phí thực hiện chế độ chính sách do Trung ương ban hành: Kinh phí thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, KP thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo ND 81/2021/NĐ-CP; KP hỗ trợ học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP)	254.525.243	
2	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (Kinh phí thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP; Nghị định 13,67/NĐ-CP)	827.294.950	

Bảng chữ: Hai tỷ, một trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn, một trăm chín mươi ba đồng./.

Handwritten signature

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU



Phụ lục số 02

PHÂN BỐ NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số: 132/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND huyện Yên Châu)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Nguồn vốn NSNN		Vốn còn thiếu	Ghi chú
					Số, ngày tháng năm	TMĐT	Trong đó		Lũy kế vốn NSNN bố trí đến 31/5/2022	Kế hoạch phân bổ đợt này		
							NSNN	Dân góp				
	2	3	4	6	7	8	9	10	11	14	15	16
1						1.298,608	1.298,608	-	-	100,000	1.198,608	
	TỔNG CỘNG											
1	Hệ thống cây xanh hai bên bờ kè suối Vạt, đoạn từ cầu Chiềng Khoi đến bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu	Ban QLDA ĐTXD	Xã Viêng Lán	2022-2023	425-01/6/2022	543,331	543,331	-	-	50,000	493,331	
2	Hệ thống điện chiếu sáng hai bên bờ kè suối Vạt, đoạn từ cầu Chiềng Khoi đến bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu	Ban QLDA ĐTXD	Xã Viêng Lán	2022-2023	432-03/6/2022	755,277	755,277	-	-	50,000	705,277	

Handwritten signature